

Bản án số: 185/2017/HSPT

Ngày: 26/9/2017

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên toà: Ông Dương Xuân Tuấn

Các thẩm phán: Bà Lê Thị Hiền

Ông Lê Huy Thịnh

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Vân Anh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà:

Bà Nguyễn Hằng Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 26/9/2017, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hoá, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 138/2017/HSPT ngày 16/8/2017 đối với các bị cáo Nguyễn Khắc N và đồng bọn, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án Hình sự sơ thẩm số 38/2017/HSST ngày 28/6/2017 của Toà án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Khắc N (tên gọi khác là N) - Sinh năm: 1984.

Nơi ĐKNKTT: Thôn T, xã Quảng T, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; văn hóa: 12/12; con ông Nguyễn Khắc T (đã chết) và bà Nguyễn Thị B; có vợ là Đinh Thị H; có 02 con, con lớn sinh 2011, con nhỏ sinh 2013. Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị bắt tạm giữ ngày 30/12/2016, tạm giam ngày 5/1/2017 đến ngày 24/1/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giam bằng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện đang bị tạm giam trong 1 vụ án khác ngày 26/4/2017, có mặt.

2. Lê Huy L: (tên gọi khác là L) - Sinh 1990.

Nơi ĐKNKTT: Thôn 7, xã V, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; văn hóa: 9/12; con ông Lê Huy B và bà Trương Thị V; có vợ là Nguyễn Thị K; có 2 con, con lớn sinh 2011, con nhỏ sinh 2013. Tiền án, tiền sự: chưa.

Bị bắt tạm giữ ngày 30/12/2016, tạm giam ngày 5/1/2017 đến ngày 26/1/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giam bằng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

3. Nguyễn Thanh H: (tên gọi khác là H) - Sinh năm 1992

Nơi ĐKNKTT: Thôn P, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; văn hóa: 9/12; con ông Nguyễn Trường S và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Nguyễn Thị Lan A; chưa có con. Tiền án: Chưa.

Tiền sự: Ngày 29/10/2013, Công an huyện Quảng Xương xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 1.500.000đ về hành vi xâm phạm sức khỏe người khác (chưa thi hành).

Nhân thân: Ngày 01/11/2010, Công an thành phố Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính 500.000 đ về hành vi dùng xăng ném vào quán ăn.

Ngày 28/02/2011, TAND thành phố Thanh Hóa xử phạt 07 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Bị bắt tạm giữ ngày 24/11/2016, tạm giam ngày 27/11/2016, đến ngày 14/01/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giam bằng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

4. Nguyễn Huy T: (tên gọi khác là T) - Sinh 1987.

Nơi ĐKNKTT: Thôn G, xã Quảng T, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; văn hóa: 9/12; con ông Nguyễn Huy T và bà Lê Thị N; bị cáo chưa có vợ. Tiền án, tiền sự: Chưa. Thuộc đối tượng “Người khuyết tật nặng” hưởng chế độ chính sách xã hội.

Nhân thân: Ngày 12/4/2005 TAND tỉnh Thanh Hóa xử phạt 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội “Cố ý gây thương tích”.

Ngày 4/7/2007 TAND huyện Quảng Xương xử phạt 9 năm 3 tháng tù về tội “Cướp tài sản”.

Bị bắt tạm giữ ngày 15/02/2017, đến ngày 24/02/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giữ bằng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

5. Lê Văn S: (tên gọi khác là S) - Sinh năm 1987.

Nơi ĐKNKTT: Phố T, phường Q, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; văn hóa: 12/12; con ông Lê Văn K và bà Nguyễn Thị M; có vợ là Hoàng Thị A; có 2 con, con lớn sinh 2009, con nhỏ sinh 2015. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 17/5/2012, Công an xã Quảng Đông, thành phố Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau, gây rối.

- Ngày 8/01/2013, TAND tỉnh Thanh Hóa xử phạt 06 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/11/2013. Chấp hành xong phần thi hành án dân sự ngày 11/5/2015. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ ngày 18/11/2016, tạm giam ngày 27/11/2016. Đến ngày 10/3/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giam bằng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Tiến Dũng, trợ giúp viên pháp lý Chi nhánh TGPL số 7, thuộc Trung tâm TGPL tỉnh Thanh Hóa, bào chữa cho Nguyễn Huy T, xin vắng mặt, có gửi bài bào chữa.

NHẬN THẤY:

Theo cáo trạng và bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, nội dung vụ án tóm tắt như sau:

Do có việc Bùi Ngọc H gọi điện chửi bới, thách thức đánh nhau với Nguyễn Khắc N trước đó nên khoảng 10h30' ngày 20/8/2016 Nguyễn Khắc N tập trung một số người thân, quen tại bãi cát xã Quảng Long, có mang theo dao, kiếm, súng để

đến nhà Trịnh Ngọc Đ ở thôn Y, Quảng Y, Quảng Xương đánh Bùi Ngọc H. Sau khi nghe N bàn việc đi đánh H thì cả nhóm đồng ý. Khi đi N, Lê Sỹ C, Hoàng Văn D, Mai Đình H mỗi người cầm theo 1 thanh kiếm; Lê Văn S cầm dao năm và gậy 3 khúc; Hoàng Bùi T cầm 1 con dao; Hoàng Ngọc L, Lê Trọng A, Trương Ngọc T cầm 04 con dao N; Trần Anh C, Nguyễn Xuân H, Hoàng Ngọc D mỗi người cầm theo 1 dao nhọn tự chế và thêm 1 con dao T rau lợn; Hoàng Ngọc H cầm 1 khẩu súng bắn đạn ria quần trong áo; Lê Huy L cầm 1 con dao nhọn và 1 khẩu súng Côn màu bạc mang từ nhà; Nguyễn Huy T mang theo 2 dùi cui; Bùi Văn H và Đàm Văn H mỗi người cầm 1 con dao lấy ở lán.

Cả nhóm lên 3 xe ô tô của N, S, Lê Sỹ C và 3 xe mô tô của L, Nguyễn Thanh H, Đàm Văn H đi đến nhà Trịnh Ngọc Đ. Tại đây tất cả xuống xe cầm dao, kiếm, súng đi lại cổng nhà anh Đ. Cả bọn đứng ngoài chửi bới, thách thức, đe dọa giết Bùi Ngọc H. Lúc này H đang cầm 01 khẩu súng sẵn đứng ở hè nhà anh Đ chửi bới và thách thức lại nhóm N. Trần Anh C cầm con dao T ném về phía H nhưng không trúng, con dao rơi xuống đất. Không thấy H ra nên N vẫy tay ra hiệu cho mọi người quay ra xe để đi về thì lúc này H chạy từ trong nhà anh Đ ra cầm theo khẩu súng sẵn, còn anh Đ thì cầm thanh đao, Trịnh Ngọc T (em trai Đ) cầm dao, Trịnh Ngọc T (con trai Đ) cầm dao đi ra. Thấy vậy nhóm N quay lại cầm dao, kiếm, súng hai bên dàn hàng ngang trên Quốc lộ 45 tiếp tục chửi bới, thách thức nhau. Bùi Ngọc H liên tục chia súng về nhóm N thách thức và chửi bới. Lê Sỹ C cởi áo ném xuống đất nói "mày có giỏi thì bắn đi". Sau đó nhóm N lừa đuổi nhóm H chạy vào trong sân nhà anh Đ. Lúc này Lê Huy L bắn 02 phát súng, Trương Ngọc T ném 01 con dao về nhóm H, Q nhưng đều không trúng vào ai, còn Hoàng Ngọc H cầm khẩu súng quần trong chiếc áo màu xanh áp sát hông nhà anh Đ bắn nhưng đạn không nổ. H đứng nép trong sân bắn 1 phát làm thùng mũ của Hoàng Ngọc H. Sau đó nhóm N lên xe bỏ đi thì Trịnh Ngọc T chạy ra cầm đá ném về nhóm N, liền bị một đối tượng trong nhóm N dùng súng thể thao bắn vào đùi H gây thương tích. H liền cầm súng chạy ra bắn theo xe Lê Sỹ C trúng vào vỏ xe.

Quá trình hai bên bắn nhau đã làm bà Nguyễn Thị L ở thôn Y, Quảng Y, Quảng Xương (nhà đối diện nhà anh Đ) bị mảnh đạn gém bắn vào môi trên gây thương tích. Sau đó nhóm N quay về bãi cát xã Quảng Long rồi giải tán. Sự việc xảy ra đã gây náo loạn khu vực thôn Y, xã Quảng Y khiến người dân xung quanh lo sợ đóng cửa không dám ra ngoài, người tham gia giao thông H dừng xe ô tô, xe máy bỏ chạy vào các nhà dân bên đường trốn, do sợ bị đạn bắn vào người.

Quá trình khám nghiệm hiện trường cơ quan CSĐT đã thu giữ 1 áo thun màu đen, 02 con dao loại dao rên dài 50cm bản rộng 5cm, 25 mẫu kim loại màu đen kích thước không đều nhau lớn nhất 0,4cm nhỏ nhất 0,2cm (loại đạn gém), 02 mẫu kim loại màu đen lớn hơn kích thước khoảng (0,5x1) cm (loại đạn súng thể thao). Ngoài ra còn thu giữ 01 mẫu kim loại màu đen kích thước (0,5x1) cm găm trong đùi H của Trịnh Ngọc T phù hợp với hai mẫu kim loại lớn hơn thu tại hiện trường và 1 USB, trong đó chứa 2 đoạn video được trích xuất từ camera an ninh của gia đình anh Trịnh N Đ (do anh Đ giao nộp)

Tại bản Kết luận giám định số 1235/KLGD 26/8/2016 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa đã kết luận:

- 02 (hai) mẫu kim loại màu đen thước kích thước (0,5x1) cm thu tại hiện trường và 01 (Một) mẫu kim loại màu đen kích thước (0,5x1) cm găm trong đùi H của T đều là đầu đạn của loại đạn thể thao, không H đạn quân dụng, loại đạn này sử dụng cho súng thể thao hoặc các loại súng tự chế như: Súng bút, súng ổ quay. Không đủ cơ sở kết luận các mẫu kim loại trên do cùng 1 khẩu súng bắn ra.

- 25 (hai mươi lăm) mẫu kim loại màu đen kích thước không đều nhau lớn nhất 0,4cm, nhỏ nhất 0,2cm là đạn gém được sử dụng cho các loại súng săn, không PH đạn quân dụng. Không đủ cơ sở kết luận các mẫu kim loại trên do cùng 1 khẩu súng bắn ra.

Theo báo cáo của anh Trịnh Ngọc T, bị các đối tượng dùng súng bắn vào đùi H gây thương tích, H đi điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa từ ngày 20/8/2016 đến 29/8/2016. Bệnh viện đã khám và lấy dị vật là mảnh đạn găm trong đùi H của anh. Tại Bệnh án số 48319 ngày 29/8/2016 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa kết luận: Anh T bị vết thương đùi H do đạn bắn.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 341 ngày 6/10/2016 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh T là 3%.

Anh T đã có đơn đề nghị khởi tố vụ án hình sự “Cố ý gây thương tích”. Do chưa xác định được đối tượng sử dụng súng bắn gây thương tích cho anh T và không thu được khẩu súng để xác định đầu đạn thu tại hiện trường và đầu đạn thu trong người anh T có H do 1 khẩu súng bắn ra hay không; thời hạn điều tra đã hết, do đó Cơ quan điều tra đã tách vụ án “Cố ý gây thương tích” để tiếp tục điều tra và xử lý trong 1 vụ án khác.

Bà Nguyễn Thị L bị mảnh đạn gém bắn vào môi trên, gây thương tích nhưng do thương tích nhẹ nên bà L không yêu cầu gì.

Theo báo cáo của anh Trịnh Ngọc Đ, khi sự việc xảy ra 2 xe ô tô của gia đình anh để trước cửa nhà bị nhóm của Nguyễn Khắc N đập phá hư hỏng, cụ thể:

- Xe ô tô MAZDA 6 đời 2005 BKS 29U - 8867 bị đập vỡ kính chắn gió trước và sau, vỡ đèn hậu trái và phải và nhiều vết núng lún bong tróc S khác.

- Xe ô tô FORTUNER BKS 36A - 11.990 bị vỡ gương chiếu hậu bên phải.

Tại Biên bản định giá tài sản ngày 7/10/2016 của Hội đồng định giá tài sản huyện Quảng Xương kết luận: Tài sản của gia đình anh Đ bị thiệt hại 26.730.000 (Hai mươi sáu triệu bảy trăm ba mươi nghìn đồng).

Quá trình điều tra, chưa xác định được ai là người đã đập phá hai xe ô tô của anh Đ, bản thân anh Đ cũng không xác định được ai là người đập phá xe ô tô của mình. Do đó không đủ cơ sở để xác định người gây thiệt hại đến tài sản của anh Trịnh Ngọc Đ.

Sau khi phạm tội, Nguyễn Khắc N, Lê Sỹ C, Lê Văn S, Hoàng Văn D, Hoàng Bùi T, Lê Thiên L, Trần Anh C, Nguyễn Thanh H, Lê Trọng A, Mai Đình H, Lê Huy L, Trương Ngọc T, Nguyễn Xuân H, Nguyễn Huy T, Hoàng Ngọc D đã đến Cơ quan điều tra đầu thú. Bùi Văn H bị bắt khẩn cấp, Lê Văn H bị bắt theo lệnh truy nã. Còn Đàm Văn H và Hoàng Ngọc H hiện đang bỏ trốn chưa bắt được.

Quá trình điều tra, đã thu giữ 01 thanh kiếm của Nguyễn Khắc N có đặc điểm dạng kiếm nhật dài khoảng 90cm, cán dài khoảng 25cm màu đen, lưỡi kiếm

sắc bén, lưng kiếm bằng, đầu kiếm nhọn, bản kiếm rộng khoảng 2,5cm, có vỏ bọc màu đen dài khoảng 70cm; 1 thanh kiếm của Lê Sỹ C có đặc điểm dài khoảng 80cm, cán bằng gỗ dài khoảng 12cm bản rộng 2cm, có sống bằng, lưỡi sắc, đầu kiếm nhọn bằng kim loại đã rỉ sét; 1 con dao nạm loại dao rên bằng kim loại dài khoảng 50cm, cán dao bằng gỗ và 01 gậy ba khúc dài khoảng 70cm của Lê Văn S.

Tại bản kết luận giám định số 471/KLGD ngày 16/01/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Thanh kiếm của Nguyễn Khắc N là vũ khí thô sơ, gậy 03 khúc của Lê Văn S là công cụ hỗ trợ.

Đối với khẩu súng Lê Huy L sử dụng, L khai là loại súng còn quay màu bạc mượn của Nguyễn Hồng Ú ở thôn Lộc T, Quảng T, huyện Quảng Xương. Qua xác minh thì Nguyễn Hồng Ú đã chết trong một vụ tai nạn giao thông ngày 15/12/2016 nên không thể làm rõ và tiến hành truy thu được. Con dao L khai để lại trên xe của Nguyễn Khắc N nhưng N không biết nên không xác định được. Con dao Hoàng Bùi T khai gửi tại nhà anh Phạm Văn Đ ở thôn Thổ N, xã Quảng L, qua xác minh anh Đ không có mặt tại địa phương nên không có cơ sở xác định. Hai chiếc dùi cui điện của Nguyễn Huy T, T đem về sử dụng sau đó bị hỏng đã vứt bỏ nên không thu hồi được. Đối với khẩu súng T cầm sử dụng tại hiện trường, theo T khai là khẩu súng nhựa đồ chơi lấy trên xe N sau đó T đã ném trên đường về. Hình ảnh camera ghi lại hiện trường vụ án và lời khai các bị cáo khác không đủ cơ sở xác định đó có phải khẩu súng nhựa hay không. Do không thu hồi được khẩu súng nên không có cơ sở xem xét. Đối với khẩu súng của Hoàng Ngọc H sử dụng, hiện tại chưa bắt được H nên cơ quan điều tra chưa làm rõ được. Toàn bộ số dao, kiếm các bị cáo khai sau khi sự việc xảy ra đã để lại lán bãi cát xã Quảng Long. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại bãi cát Quảng Long nhưng không thu hồi được.

Quá trình tham gia gây rối Nguyễn Khắc N đã sử dụng xe ô tô BKS 36A - 127.76, Lê Sỹ C sử dụng xe ô tô BKS 36A-190.87, Lê Văn S sử dụng xe ô tô BKS 29A- 769.07, Lê Thiên L sử dụng xe mô tô Vawe @ màu xanh, Nguyễn Thanh H sử dụng xe Exaiter màu xanh trắng, Bùi Văn H sử dụng xe CLICK màu đen chở đồng bọn đi tham gia gây rối. Quá trình điều tra xác định xe ô tô BKS 36A - 127.76 N mượn của chị Nguyễn Thị Thúy N (em gái N); xe ô tô BKS 36A-190.87 Cường L mượn của anh Lê Sỹ K (em trai C), xe ô tô BKS 29A- 769.07 S mượn của chị Đỗ Thị H (ở Thành M, xã Quảng T, thành phố Thanh Hóa), xe mô tô Exaiter màu xanh trắng Nguyễn Thanh H mượn của anh Nguyễn Văn D (ở thôn 5 xã Quảng L, huyện Quảng Xương). Khi mượn xe N, C, L, S, H S đều không nói mục đích mượn xe để đi gây rối nên không đủ cơ sở xử lý. Do đó Cơ quan điều tra không thu giữ những chiếc xe trên. Đối với xe mô tô Vawe @ màu xanh của Lê Thiên L, quá trình lần trốn L đã bán cho người không quen biết nên không thu hồi được. Chiếc xe CLICK màu đen của Đàm Văn H, do H bỏ trốn nên chưa thu hồi làm rõ được.

Quá trình điều tra Bùi Ngọc H không thừa nhận bắn súng và chỉ giao nộp cho cơ quan điều tra khẩu súng săn đã hỏng, không bắn được, theo H là chỉ mang ra dọa nhóm N. Cơ quan điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định khẩu súng trên. Do chưa có kết quả giám định khẩu súng của Bùi Ngọc H, thời hạn điều tra đã hết,

nên đã tách hành vi của Bùi Ngọc H xử lý trong 1 vụ án khác khi có kết quả giám định vũ khí.

Đối với Đàm Văn H và Hoàng Ngọc H do bỏ trốn chưa bắt được, thời hạn điều tra đã hết, Cơ quan điều tra đã tách hành vi của hai bị can ra xử lý trong 1 vụ án khác.

Đối với số tang vật đã thu giữ trong vụ án do vụ án còn có các đối tượng khác đang lần trốn, vụ án được tách thành nhiều vụ án khác, do vậy cần tiếp tục thu giữ số tang vật trên để phục vụ trong các vụ án sau.

Trong vụ án còn có Đỗ Trường G là người đã gọi điện cho Lê Thiên L, Nguyễn H S, Lê Văn H, Hoàng Ngọc H đem theo dao, kiếm vào bãi cát Quảng Long. Quá trình điều tra xác định mục đích G gọi các đối tượng trên vào để bảo vệ bãi cát, G không xúi dục các đối tượng trên đi gây rối, do đó không đủ cơ sở xử lý đối với Đỗ Trường G.

Do có hành vi nêu trên, tại bản án số 38/2017/HSST ngày 28/6/2017 của Toà án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá đã quyết định: Nguyễn Khắc N, Lê Huy L, Lê Sỹ C, Hoàng Văn D, Lê Thiên L, Trần Anh C, Hoàng Bùi T, Lê Văn S, Nguyễn Huy T, Nguyễn Thanh H, Lê Trọng A, Nguyễn Xuân H, Lê Văn H, Mai Đình H, Bùi Văn H, Trương Ngọc T, Hoàng Ngọc D phạm tội "Gây rối trật tự công cộng".

Áp dụng điểm a Khoản 2 Điều 245; điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46; Điều 33, 20, 53 BLHS. Xử phạt Nguyễn Khắc N 03 (ba) năm tù; Lê Huy L 30 (ba mươi) tháng tù.

Áp dụng điểm a Khoản 2 Điều 245; điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46; Điều 20, 33, 53 BLHS 1999 ; điểm x Khoản 1 Điều 51 BLHS 2015. Xử phạt Nguyễn Thanh H 24 (hai bốn) tháng tù.

Áp dụng điểm a Khoản 2 Điều 245; điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46; Điều 20, 33, 53 BLHS1999; điểm p khoản 1 Điều 51 BLHS 2015. Xử phạt Nguyễn Huy T 24 (hai mươi bốn) tháng tù.

Áp dụng điểm a Khoản 2 Điều 245; điểm p, q Khoản 1, Khoản 2 Điều 46; Điều 20, 33, 47, 53 BLHS 1999 ; điểm x Khoản 1 Điều 51 BLHS 2015. Xử phạt Lê Văn S 18 (mười tám) tháng tù.

Sau án sơ thẩm xử, từ ngày 03/7/2011 đến 12/7/2011, các bị cáo Nguyễn Khắc N, Lê Văn S có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; Lê Huy L, Nguyễn Huy T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo; Nguyễn Thanh H kháng cáo cho rằng bị xử phạt quá nặng, không công bằng so với các bị cáo khác, xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, các bị cáo giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo.

Tại phiên tòa, đại diện VKS đề nghị các bị cáo S và L có thêm một số tình tiết mới nên giảm cho N 3-5 tháng tù; giảm cho L 2-3 tháng tù; giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm đối với các bị cáo T, H, S

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, người bào chữa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo khai nhận: Xuất phát từ mâu thuẫn giữa Nguyễn Khắc N và Bùi N H. Khoảng 10h45' ngày 20/8/2016 Nguyễn Khắc N cùng Lê Sỹ C, Hoàng Văn D, Lê Huy L, Lê Thiên L, Trần Anh C, Hoàng Bùi T, Lê Văn S, Nguyễn Huy T, Nguyễn Thanh H, Lê Trọng A, Nguyễn Xuân H, Lê Văn H, Hoàng Ngọc H, Mai Đình H, Bùi Văn H, Trương Ngọc T, Đàm Văn H, Hoàng Ngọc D đã mang theo dao, kiếm, súng đến nhà anh Trịnh Ngọc Đ ở Thôn Yên Khang xã Quảng Yên (là chủ sử dụng lao động của Bùi Ngọc H) tìm Bùi Ngọc H để đánh. Trong lúc xô xát các bị cáo cùng với Bùi Ngọc H đã có hành vi chửi bới, la hét, sử dụng kiếm, súng săn, súng thể thao bắn nhau, gây náo loạn khu dân cư, làm mất an ninh trật tự trên địa bàn, ảnh hưởng đến tình hình hình an ninh chính trị tại địa phương.

Lời khai nhận tội của các bị cáo đều phù hợp với các tài liệu đã thu thập trong quá trình điều tra và nhận định của bản án sơ thẩm.

Với hành vi trên, HĐXX thấy các bị cáo bị cấp sơ thẩm xét xử về tội "Gây rối trật tự nơi công cộng" theo điểm a Khoản 2 Điều 245 BLHS là có căn cứ. Các bị cáo cũng đã nhận tội, chỉ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo.

Xét kháng cáo của bị cáo, thấy rằng: Hành vi của các bị cáo rất là nguy hiểm cho xã hội, tập trung đông người, thách thức đánh nhau, trong đó có nhiều đối tượng có tiền án, tiền sự, mang theo nhiều loại vũ khí khác nhau và sử dụng vũ khí trong khi gây án, bắn nhau, làm náo động khu dân cư thôn Y. Không những các bị cáo đã gây ra thương tích cho các đối tượng cùng tham gia đánh nhau của 2 nhóm với nhau mà còn gây ra thương tích cho người dân khu vực xung quanh nơi đánh nhau, mảnh đạn gém bắn ra gây thương tích cho bà Nguyễn Thị L. Các đối tượng hai bên cầm dao, kiếm, súng các loại dàn hàng ngang trên Quốc lộ 45 chửi bới, thách thức đánh nhau, ảnh hưởng đến giao thông, đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội.

Xét vai trò của các bị cáo: Nguyễn Khắc N giữ vai trò là người khởi xướng, trực tiếp gọi điện thoại, tụ tập các bị cáo khác tham gia gây rối và sử dụng kiếm (vũ khí thô sơ) trong khi thực hiện tội phạm nên N giữ vai trò thứ nhất trong vụ án. Lê Huy L là người thực hành tích cực, sử dụng súng bắn, gây náo loạn khu dân cư nên L giữ vai trò thứ hai trong vụ án. Các bị cáo Lê Văn S, Nguyễn Huy T, Nguyễn Thanh H cùng với một số bị cáo khác là những người đồng phạm thực hành tích cực, trực tiếp tham gia gây rối, giúp sức cho đồng bọn nên giữ vai trò ngang nhau thứ ba trong vụ án.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS: Sau khi phạm tội, các bị cáo đã ra đầu thú tại Cơ quan Công an. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo. Nguyễn Thanh H, Lê Văn S có bố, mẹ là người có công với cách mạng và có thành tích trong công tác, được nhà nước tặng thưởng nhiều Huân, Huy chương kháng chiến. Nguyễn Huy T là người khuyết tật nặng, mất 79 % sức khỏe (là bị hại trong một vụ án khác) . Lê Văn S trong thời gian được tại ngoại đã tích cực giúp cơ quan Công an phát hiện, điều tra tội phạm. Lê Huy L hiện bị thương trong một vụ tai nạn giao thông, đang trong quá trình điều trị. Lê Huy L,

Nguyễn Khắc N đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; những tình tiết này đã được cấp sơ thẩm xem xét.

Tại cấp phúc thẩm, các bị cáo có xuất trình thêm một số tình tiết mới hoặc có những tình tiết chưa được án sơ thẩm xem xét như: Nguyễn Khắc N có bố là thương binh, có mẹ tham gia thanh niên xung phong, hoàn thành tốt nhiệm vụ trong kháng chiến, hiện tại gia đình N đang thờ cúng bác ruột Nguyễn Khắc T là liệt sỹ (có xác nhận của địa phương). Lê Huy L bị tai nạn giao bị tổn thương mất 44% sức khỏe, có mẹ tham gia thanh niên xung phong và bố có thành tích trong công tác, được khen thưởng Huy chương. Nguyễn Thanh H có bố là bệnh binh; Nguyễn Huy T có bố tham gia quân đội, được khen thưởng Huy chương.

Các bị cáo Nguyễn Huy T, Nguyễn Thanh H, Lê Văn S đều có nhân thân xấu, Nguyễn Thanh H còn có 01 tiền sự về hành vi xâm hại sức khỏe người khác.

Tuy các bị cáo đều có thêm tình tiết mới tại cấp phúc thẩm nhưng với tính chất hành vi phạm tội và nhân thân, vai trò các bị cáo như đã nêu trên thì chỉ có thể giảm nhẹ một phần nào hình phạt đối với các bị cáo và không thể cho các bị cáo L, T hưởng án treo được. Việc cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục trong trại giam như Bản án sơ thẩm đã quyết định là cần thiết và đúng đắn, để răn đe giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm b Khoản 2 Điều 248; điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

Sửa Bản án số 38/2017/HSST ngày 28/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương về hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Khắc N, Lê Huy L, Nguyễn Thanh H. Nguyễn Huy T và Lê Văn S.

Áp dụng: Điểm a Khoản 2 Điều 245; điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46; Điều 20, 33, 53 BLHS 1999 ; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án (áp dụng chung cho các bị cáo). Áp dụng thêm điểm q Khoản 1 Điều 46, Điều 47 BLHS 1999 (đối với S) ; điểm p khoản 1 Điều 51 BLHS 2015 (đối với T).

Xử phạt: Nguyễn Khắc N 30 (ba mươi) tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng". Thời hạn tù kể từ ngày bắt giam thi hành án; được trừ 24 ngày tạm giữ, tạm giam trước (từ 30/12/2016 đến 24/01/2017).

Xử phạt: Lê Huy L 27 (hai bảy) tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng". Thời hạn tù kể từ ngày bắt giam thi hành án; được trừ 26 ngày tạm giữ, tạm giam trước (từ 30/12/2016 đến 26/01/2017).

Xử phạt: Nguyễn Thanh H 21(hai một) tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng". Thời hạn tù kể từ ngày bắt giam thi hành án; được trừ 01 tháng 20 ngày tạm giữ, tạm giam trước (từ 24/11/2016 đến 14/01/2017).

Xử phạt: Nguyễn Huy T 21 (hai một) tháng tù. Thời hạn tù kể từ ngày bắt giam thi hành án; được trừ 09 ngày tạm giữ trước (từ 15/02/2017 đến 24/02/2017).

Xử phạt: Lê Văn S 16 (mười sáu) tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng". Thời hạn tù kể từ ngày bắt giam thi hành án; được trừ 03 tháng 22 ngày tạm giữ, tạm giam trước (từ 18/11/2016 đến 10/03/2017).

Các bị cáo Nguyễn Khắc N, Lê Huy L, Nguyễn Thanh H. Nguyễn Huy T và Lê Văn S không chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao
- VKSND tỉnh Thanh Hoá
- VKSND huyện Quảng Xương;
- TAND huyện Quảng Xương;
- Công an huyện Quảng Xương;
- Thi hành án huyện Quảng Xương;
- bị cáo
- Lưu hồ sơ vụ án

(đã ký)

Dương Xuân Tuấn